TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHÚC THẨM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 199/2025/HC-PT
Ngày: 11 - 9 - 2025
V/v "Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai, bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Lê Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 390/2025/TLPT-HC ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai, bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 71/2024/HC-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét sử số 472/2025/QĐ-PT ngày 05 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Dương Mạnh H, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Số B, tổ B, khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là số B, tổ B, khu V, xã L, tỉnh Đồng Nai).

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Đồng Nai) (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà P: ông Dương Mạnh H, sinh năm 1975 (Theo hợp đồng ủy quyền 16/3/2024) (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số B, tổ B, khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là số B, tổ B, khu V, xã L, tỉnh Đồng Nai).

- *Người kháng cáo*: Người khởi kiện là ông Dương Mạnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện là ông Dương Mạnh H, đồng thời cũng là người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Kim P trình bày:

Bà Trần Thị Kim P là con ruột của ông Trần C (sinh năm: 1962) và bà Bùi Thị Thanh L (sinh năm: 1967) sống tại địa chỉ: Ấp A, xã S nay là ấp S, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Trước đó, năm 2005, bà Trần Thị Kim P có lấy chồng và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai nhưng vẫn phải đi đi về về để chăm sóc gia đình.

Khoảng năm 2016 trong đợt kiểm tra, thu thập dữ liệu quốc gia dân cư, theo yêu cầu của cơ quan chức năng bà Trần Thị Kim P đã trình sổ hộ khẩu cho cán bộ kiểm tra và có đóng dấu (dấu vuông) "ĐÃ THU THẬP DL QG DC".

Ngày 10/04/2019, Quốc hội ra Nghị quyết số 673/NQ-UBTVQH14, "khoản 6 điều chỉnh 13,59km^2 đất tự nhiên và 5,816 người của xã S về xã B" (trong đó bao gồm cả bà Trần Thị Kim P trong số người này).

Ngày 26/04/2021, bà Trần Kim P vẫn còn đăng ký thường trú tại địa chỉ: ấp S, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai, nên bà Trần Thị Kim P vẫn được cấp thẻ cử tri và tham gia bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Giấy Xác nhận nhân khẩu số 5034 của Ủy ban nhân dân xã B (Trưởng Công an xã B xác nhận ngày 26/05/2021 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ký ngày 03/06/2021).

Vào giữa năm 2022, do cha ruột là ông Trần C phải phá bỏ nhà cửa, chuyển ra ở trọ để bàn giao mặt bằng cho dự án Cảng hàng không quốc tế L, nên bà P chính thức dọn về thị trấn L để thường trú với chồng tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Khi có thông báo từ địa phương, ông bà làm Đơn xin đăng ký tái định cư gửi lên Ban Ấ và được Hội đồng bồi thường xét và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định phê duyệt cấp tái định cư. Ngày 16/06/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 5586/QĐ- UBND về "Danh sách các trường hợp được cấp tái định cư hộ phụ do thực hiện dự án Cảng hàng không quốc tế L tại xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai", trong đó có ông và bà Trần Thị Kim P cũng được xác nhận là đối tượng nhận 01 suất tái định cư hộ phụ theo "Khoản 6 Điều 337 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020" do cùng hộ khẩu thường trú với cha ruột là ông Trần C. Ngày 15/09/2022, sau khi hoàn tất các thủ tục bắt buộc như trình Sổ hộ khẩu, Giấy kết hôn, CMND/CCCD bản gốc cho cán bộ rà soát, đối chiếu thì ông đã

được lên bốc thăm và bốc được phiếu thăm số ký hiệu: I-LK-12(N39)-4 (khu 1).

Ngày 10/07/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ra Quyết định số 7010/QĐ-UBND về việc "điều chỉnh nội dung danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 16/06/2022 thuộc dự án Cảng hàng không quốc tế L tại xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai", theo đó Quyết định số 7010/QĐ-UBND hủy bỏ suất tái định cư hộ phụ đã cấp cho ông và bà Trần Thị Kim P.

Căn cứ vào "khoản 6 Điều 5 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020" Quy định tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Đ, Quy định về điều kiện bố trí tái định cư hộ phụ, đối chiếu Quy định nhận thấy vợ chồng ông bà hoàn toàn đủ tiêu chuẩn để được cấp 01 suất tái định cư.

Đối chiếu với các quy định trong Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ thì Quyết định số 7010/QĐ-UBND ngày 10/07/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc hủy bỏ suất tái định cư hộ phụ của ông bà là trái với quy định tại khoản 6 Điều 5 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ (Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai).

Với những nội dung trình bày như trên, ông yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 7010/QĐ-UBND ngày 10/07/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc "Hủy bỏ suất tái định cư hộ phụ của ông và bà Trần Thị Kim P" do Quyết định số 7010/QĐ-UBND trái với quy định tại khoản 6 Điều 5 Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ).

Tại Bản giải trình ngày 20/11/2023, đại diện theo uỷ quyền của người bị kiện trình bày:

Ngày 28/5/2022, Hội đồng bồi thường hỗ trợ, tái định cư dự án Cảng hàng không Quốc tế L xã B lập Biên bản xét tái định cư các hộ dân tại ấp S hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H là con ruột ông (bà) Trần C và Bùi Thị Thanh L, kết hôn năm 2005, chung hộ khẩu, không còn nhà ở đất ở nào khác, đủ điều kiện theo khoản 6 Điều 5 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/6/2020.

Ngày 31/5/2022, Hội đồng bồi thường hỗ trợ, tái định cư dự án Cảng hàng không Quốc tế L xã B ban hành Tờ trình 297/TTr- UBND họp xét tái định cư hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H Hiền đủ điều kiện theo khoản 6 Điều 5 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/6/2020.

Ngày 10/6/2022, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện ban hành Báo cáo t Số 4450/BC-TTPTQĐ về phương án xét tái định cư và nghĩa vụ tài chính cho các hộ dân thuộc dự án Cảng hàng không Quốc tế L, thống nhất xét giao một

suất tái định cư cho hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H theo Khoản 6 Điều 5 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/6/2020.

Ngày 16/6/2020, Ủy ban nhân dân huyện B Quyết định số 5586/QĐ-UBND phê duyệt tái định cư 01 suất hộ phụ cho hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H.

Ngày 15/9/2022, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện tổ chức bốc thăm tái định cư cho các hộ dân thuộc dự án Cảng hàng không Quốc tế L. Hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H bốc lộ tái định cư có ký hiệu số lô I-LK-12(N39)-4 (Khu 1).

Sau khi kiểm tra hồ sơ của hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H nhận thấy bà Trần Thị Kim P có chung hộ khẩu với ông Trần C1 tại ấp S, tuy nhiên căn cước công dân của ông Dương Mạnh H và chứng minh nhân dân của bà Trần Thị Kim P thể hiện nơi đăng ký hộ khẩu thường trú là tổ B, khu V, thị trấn L, L, Đồng Nai; đồng thời chưa đề nghị phòng T1 tham mưu ban hành Quyết định giao đất.

Ngày 21/02/2023, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện có biên bản làm việc phối hợp với các ngành và hộ dân về việc xử lý hồ sơ xét tái định cư của hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H. Qua đó, các ngành thống nhất để Trung tâm Phát triển Quỹ đất phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B và Ủy ban nhân dân thị trấn L thực hiện việc xác minh lại nơi ở và thông tin hộ khẩu thường trú; hộ dân đồng ý tạm thời giữ lại phiếu thăm có ký hiệu số lô I- LK-12(N39)-4 (Khu 1). Ngày 22/3/2023, Ủy ban nhân dân xã B ban hành Văn bản số 386/UBND-KT về việc thu hồi, hủy bỏ xuất tái định cư hộ phụ của hộ Trần Thị Kim P; đồng thời đính kèm Văn bản số 29/CAX ngày 14/3/2023 của Công an xã B về việc xác minh hộ khẩu công dân Trần Thị Kim P ngụ tại ấp S thuộc dự án Cảng hàng không Quốc tế L, Công an xã B trả lời như sau: "Qua tra cứu tàng thu lưu trữ tại Công an huyện L, nhân khẩu Trần Thị Kim P, sinh năm 1984 trước đây có hộ khẩu thường trú trong hộ ông Trần C tại ấp A, xã S (cũ), nay thuộc ấp S, xã B. Đến năm 2008, bà P làm hồ sơ xin chuyển khẩu về ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Đến năm 2013, bà P đã chuyển hộ khẩu từ xã L nhập về Khu V, Thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, do trong sổ hộ khẩu của hộ ông Trần Công C2 đổi lại ngày 05/3/2014 vẫn còn ghi tên bà Trần Thị Kim P dẫn tới việc bà P có hộ khẩu 02 nơi. Căn cứ theo hồ sơ thì bà Trần Thị Kim P không còn hộ khẩu thường trú tại địa phương".

Ngày 21/6/2023, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện ban hành Báo số 3282/BC-TTPTQĐ về việc đề nghị điều chỉnh danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện L dự án Cảng hàng không Quốc tế L; Báo cáo Hội đồng bồi thường dự án xem xét nội dung đề nghị thu hồi, hủy bỏ suất tái định cư của hộ ông (bà) Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H; theo đó, Hồi đồng bồi thường thống nhất với kết quả đề xuất của Ủy ban nhân dân xã B tại Văn bản số 386/UBND-KT ngày 22/3/2023.

Từ cơ sở nêu trên, ngày 05/7/2023 Hội đồng bồi thường ban hành Tờ trình số 3479/TTr-HĐBT về việc điều chỉnh trường hợp cấp đất tái định cư hộ Trần Thị Kim P và Dương Mạnh H tại số thứ tự 58 trong danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 16/6/2022, đề nghị hủy suất tái định cư.

Ngày 10/7/2023, Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 7010/QĐ-UBND hủy toàn bộ nội dung được phê duyệt tại số thứ tự 58 trong danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 71/2024/HC-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Mạnh H đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc huỷ Quyết định số 7010/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện LThành.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/10/2024 người khởi kiện là ông Dương Mạnh H kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 7010/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật.

- Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện vắng mặt, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Để thực hiện Dự án Cảng hàng không Quốc tế sân bay L, Ủy ban nhân dân

huyện L đã ban hành các Quyết định thu hồi các thửa đất số 134 tờ bản đồ số 13; thửa 39, 29, 26 tờ bản đồ số 14 xã S, huyện L, tỉnh Đồng Nai do Ủy ban nhân dân huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần C. Trên đất, có nhà và công trình xây dựng gắn liền với quyền sử dụng đất nên gia đình ông Trần C phải di dời chỗ ở.

Theo ông Dương Mạnh H thì bà Trần Thị Kim P là con ruột của ông Trần C và bà Bùi Thị Thanh L có địa chỉ thường trú tại ấp A, xã S nay là ấp S, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Điều này thể hiện ở Sổ hộ khẩu có đóng dấu (dấu vuông) "ĐÃ THU THẬP DL QG DC"; danh sách điều chỉnh đất tự nhiên và người của xã S về xã B; việc cấp thẻ cử tri và tham gia bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của bà P. Vì vậy, ngày 16/06/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 5586/QĐ-UBND về "Danh sách các trường hợp được cấp tái định cư hộ phụ do thực hiện dự án Cảng hàng không quốc tế L tại xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai", trong đó có ông và bà Trần Thị Kim P cũng được xác nhận là đối tượng nhận 01 suất tái định cư hộ phụ theo "Khoản 6 Điều 5 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020" do cùng hộ khẩu thường trú với cha ruột là ông Trần C là đúng quy định của pháp luật. Ngày 10/07/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ra Quyết định số 7010/QĐ-UBND về việc "điều chỉnh nội dung danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 16/06/2022 thuộc dự án Cảng hàng không quốc tế L tại xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai", theo đó hủy bỏ suất tái định cư hộ phụ đã cấp cho ông và bà Trần Thị Kim P là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 5 Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ). Do đó, ông Dương Mạnh H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 7010/QĐ-UBND ngày 10/07/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc "Hủy bỏ suất tái định cư hộ phụ của ông và bà Trần Thị Kim P".

[3] Bản án sơ thẩm nhận định:

Theo các tài liệu, chứng cứ do ông Dương Mạnh H cung cấp thể hiện: Bà Trần Thị Kim P và ông Dương Mạnh H kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Bà P có tên trong Sổ hộ khẩu số 190271525 do Công an xã S cấp ngày 05/3/2014 (cấp đổi). Tại Giấy xác nhận nhân khẩu số 5034 ngày 03/6/2021, Công an xã B cũng xác định bà Trần Thị Kim P có hộ khẩu thường trú tại ấp S, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Naig Nai.

Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ ông Trần C bị thu hồi đất, Công an xã B đã ban hành văn bản số 29/CAX ngày 14/3/2023 xác định bà P làm hồ sơ chuyển hộ khẩu về ấp Đ, xã L, huyện L từ năm 2008; đến năm 2013, bà P chuyển hộ khẩu về khu V, thị trấn L, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ hồ sơ thì bà P không còn hộ khẩu thường trú tại địa phương.

Để làm rõ hộ khẩu thường trú của bà Trần Thị Kim P, Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đề nghị Công an huyện L cung cấp hồ sơ chuyển khẩu của bà

P và xác định nơi thường trú của bà P theo quy định. Qua các tài liệu, chứng cứ do Công an huyện L và văn bản số 122/CAH-QLHC ngày 20/02/2024 của Công an huyện L cung cấp thể hiện: bà Trần Thị Kim P đã chuyển hộ khẩu từ ấp A, xã S, huyện L, tỉnh Đồng Nai về địa chỉ ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai với lý do về nhà chồng theo Giấy chuyển hộ khẩu số 14/GCHK ngày 29/02/2008. Ngày 02/5/2013, bà Trần Thị Kim P chuyển hộ khẩu từ xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai về khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai theo Giấy chuyển hộ khẩu số 02/05/GCHK. Do đó, từ năm 2008 đến tháng 02/2024 bà Trần Thị Kim P không còn hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã S (nay là ấp S, xã B), huyện L, tỉnh Đồng Naig Nai.

Như vậy, theo các tài liệu chứng cứ do Công an huyện L cung cấp thì bà Trần Thị Kim P đã không còn hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã S (nay là ấp S, xã B), huyện L, tỉnh Đồng Nai từ năm 2008. Việc bà P có hộ khẩu thường trú ở 02 nơi là do Công an xã S (cũ) đã không thực hiện đầy đủ các quy định của Luật cư trú năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ngoài ra, tại Bản khai nhân khẩu do bà Trần Thị Kim P lập và ký tên ngày 05/3/2008 cũng thể hiện từ năm 2005 đến năm 2008, bà P cư trú tại xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Tại khoản 4 Điều 4 Luật Cư trú năm 2006 quy định: *Mọi thay đổi về t trú phải được đăng ký; mỗi người chỉ được đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú tại một nơi.*

Tại khoản 4 Điều 3 Luật cư trú năm 2020 quy định: *Tại một thời điểm, mỗi công dân chỉ có một nơi thường trú và có thể có thêm một nơi tạm trú.*

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định bà Trần Thị Kim P không còn hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã S (nay là ấp S, xã B), huyện L từ năm 2008 đến nay.

Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà ông Dương Mạnh H thừa nhận ông H không có hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã S (nay là ấp S, xã B), huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Với những căn cứ nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bà Trần Thị Kim P, ông Dương Mạnh H không có hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã S (nay là ấp S, xã B), huyện L, tỉnh Đồng Nai, không đủ điều kiện được cấp suất tái định cư hộ phụ theo quy định tại Khoản 6 Điều 5 Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ). Vì vậy, Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 7010/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 về việc "điều chỉnh nội dung danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 16/06/2022 thuộc dự án Cảng hàng không quốc tế L tại xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai", quyết định hủy bỏ suất tái định cư hộ phụ đã cấp cho ông Dương Mạnh H và bà Trần Thị Kim P là đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nhận định và quyết định là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh. Những nội dung trình bày và các tài liệu, chứng cứ ông H nêu trong đơn kháng cáo, đã được Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là không có căn cứ chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người có kháng cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính,

I. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Dương Mạnh H;

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 71/2024/HC-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Áp dụng khoản 1 Điều 30; Điều 32; điểm a, khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; Điều 193, 194, 195; khoản 1 Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính; Điều 86 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Luật Khiếu nại; Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/06/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Điều 4 của Luật Cư trú năm 2006; khoản 4 Điều 3 của Luật Cư trú năm 2020; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Mạnh H đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc huỷ Quyết định số 7010/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện LThành.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Dương Mạnh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001055 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đ).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCT&KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- NKK (1);
- NBK (1);
- NLQ (1);
- Lưu (10) 18b (ÁnTTKY).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên